

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày 11/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Kim Dung

Bà Trần Thị Thúy Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị và Phòng xét xử trực tuyến tại Phân trại tạm giam Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 25/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 24/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Phạm Việt H (tên gọi khác: Cò); sinh ngày 05/3/1988 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1961; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Sống chung với chị Đào Thu P, sinh năm 1994 và có 01 con chung sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 24/5/2022).

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/2020/QĐ-TA ngày 20/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2025 tại Phân trại tạm giam

Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2025, Phạm Việt H đi đến bến đò thuộc thôn K, xã L, tỉnh Quảng Trị gặp và mua của một người thanh niên (không xác định được lai lịch) 53 viên; 04 mảnh vỡ của viên ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó Phạm Việt H đem ma túy về nhà và cất giấu vào ngăn trên tủ áo quần trong phòng ngủ của mình.

Trưa ngày 19/12/2025, Phạm Việt H lấy sử dụng một mình hết 01 viên ma túy, số ma túy còn lại vẫn để vị trí cũ. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, lực lượng Công an xã L phối hợp với lực lượng chức năng đến nhà Phạm Việt H kiểm tra, rà soát người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn. Thì phát hiện Phạm Việt H đang ở trong phòng ngủ, trên nền có một chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, trên thân chai có gắn một ống tre đã bị cháy (là dụng cụ H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy). Kiểm tra, phát hiện tại vị trí ngăn trên tủ áo quần có một túi nilong màu xanh bên trong chứa 52 viên ma túy; 04 mảnh vỡ của viên ma túy. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ đồ vật có liên quan.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu của Phạm Việt H ngày 19/12/2025 cho kết quả dương tính với Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 1898/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: "52 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY và 04 mảnh vỡ viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy: loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 5,6603g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản Kết luận giám định số 1897/KL-KTHS ngày 04/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Trên bề mặt túi nilon màu xanh được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 2014576 phát hiện nhiều dấu vết đường vân, trong đó có 01 (một) dấu vết đường vân (ký hiệu A) đủ yếu tố giám định. Dấu vết đường vân ký hiệu A với đường vân in ở ô "Trở trái" trên chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu M là đường vân của cùng một người.

Quá trình điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật:

- 52 viên nén màu hồng, hình trụ tròn và 04 mảnh vỡ của viên nén màu hồng, hình trụ tròn. Mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu MT1898 của Phòng K Công an tỉnh Q.

- 01 túi nilong màu xanh loại túi Zip, trên miệng túi có viền màu đỏ, kích thước (06x09)cm, đã qua sử dụng;

- 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, trên thân chai có gắn ống tre đã bị cháy xém.

Bản Cáo trạng số: 47/CT-VKS-KV7 ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phạm Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Việt H từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu MT1898, bên trong có số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q (theo kết luận giám định số: 1898/KL-KTHS, ngày 23/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q);

- 01 (một) túi niêm phong ký hiệu BG1897, bên trong có 01 túi nilon màu xanh, loại túi Zip, trên miệng túi nilon có viền màu đỏ, kích thước (06x09)cm, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q (theo kết luận giám định số: 1897/KL-KTHS, ngày 04/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q);

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, trên thân chai có gắn ống tre đã bị cháy xém.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Việt H thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Phạm Việt H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/12/2025, tại thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Phạm Việt H có hành vi tàng trữ 5,6603g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của Phạm Việt H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “...*Methamphetamine...* có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam...” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Bị cáo Phạm Việt H hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành, sử dụng; những bao gói, đồ vật bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Vấn đề khác:

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Phạm Việt H vào ngày 18/12/2025, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử

lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo Phạm Việt H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Việt H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Việt H: **05 (Năm)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu MT1898, bên trong có số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q (theo kết luận giám định số: 1898/KL-KTHS, ngày 23/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q);

- 01 (một) túi niêm phong ký hiệu BG1897, bên trong có 01 túi nilon màu xanh, loại túi Zip, trên miệng túi nilon có viền màu đỏ, kích thước (06x09)cm, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q (theo kết luận giám định số: 1897/KL-KTHS, ngày 04/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q);

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, trên thân chai có gắn ống tre đã bị cháy xém.

(Vật chứng hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Việt H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV7 – T.Quảng Trị;
- Công an T.Quảng Trị;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Thành